

Ngày 30/09/2025	9,700 VNĐ		
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	4.4%	9.0%	-8.2%

	Q3/25	
ROE	4.8%	+/- YoY ▲ 2.4%

	Q3/25		
DT thuần	125	QoQ	YoY
		▼ 25.0	▼ 2.00
		▼ 16.5%	▼ 1.4%
	tỷ VNĐ		

	9T 2025	
DT thuần	362	YoY
		▲ 13.0
		▲ 4.0%
	tỷ VNĐ	

	Q3/25		
LN gộp	6.49	QoQ	YoY
		▼ 2.08	▲ 1.13
		▼ 24.3%	▲ 21.1%
	tỷ VNĐ		

	9T 2025	
LN gộp	17.8	YoY
		▲ 1.10
		▲ 6.9%
	tỷ VNĐ	

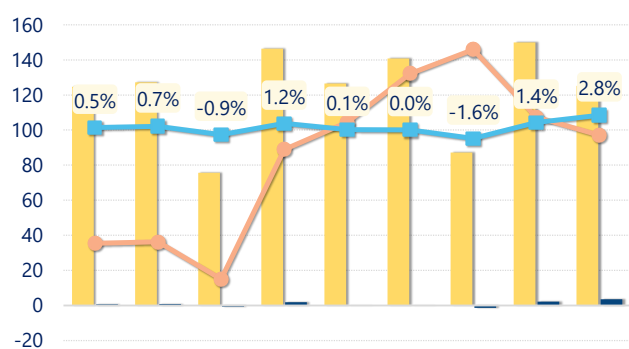
	Q3/25		
LN thuần	6.15	QoQ	YoY
		▲ 3.81	▲ 6.07
		▲ 163%	▲ 7582%
	tỷ VNĐ		

	9T 2025	
LN thuần	7.08	YoY
		▲ 5.55
		▲ 364%
	tỷ VNĐ	

	Q3/25		
LN sau thuế	3.52	QoQ	YoY
		▲ 1.35	▲ 3.44
		▲ 62.3%	▲ 4303%
	tỷ VNĐ		

	9T 2025	
LN sau thuế	4.31	YoY
		▲ 3.06
		▲ 246%
	tỷ VNĐ	

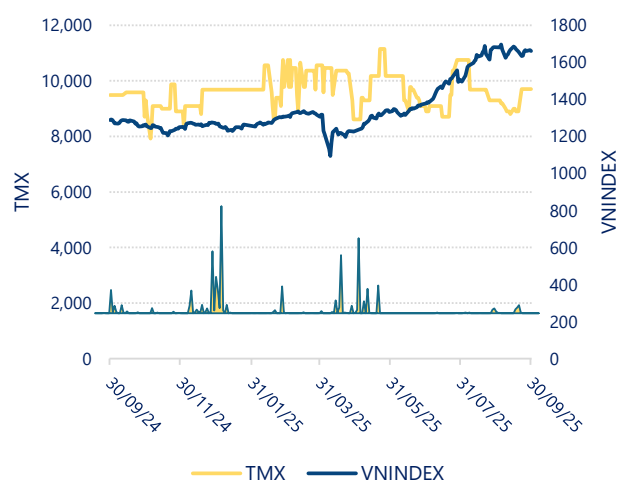
tỷ VNĐ

Kết quả kinh doanh

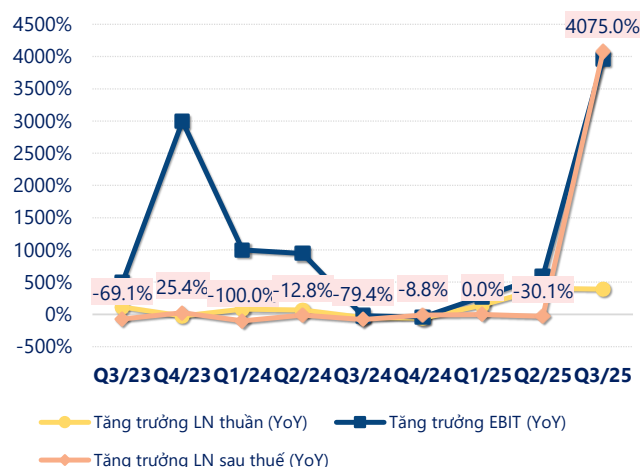
Q3/23 Q4/23 Q1/24 Q2/24 Q3/24 Q4/24 Q1/25 Q2/25 Q3/25

Doanh thu thuần Lợi nhuận sau thuế
Tăng trưởng DTT (YoY) Tỷ suất LN ròng

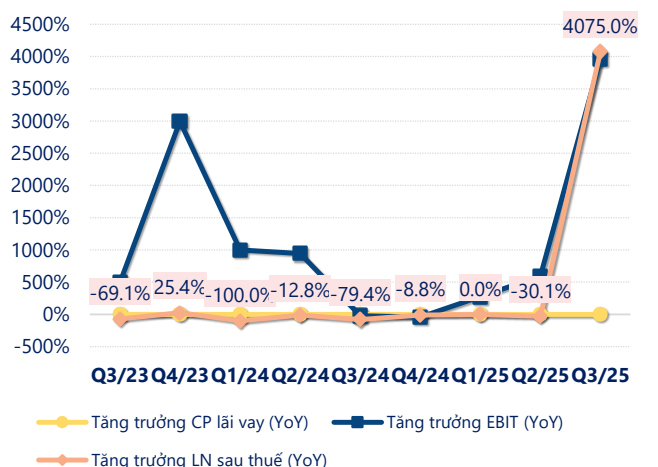
(Nguồn: fireant.vn)

Lịch sử giá

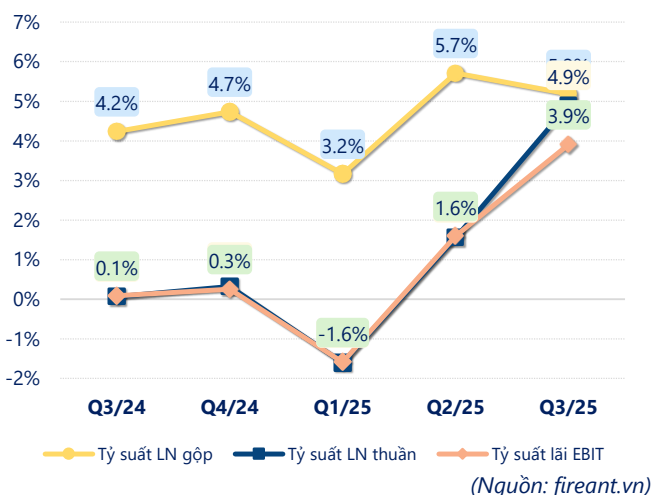
Tăng trưởng lợi nhuận



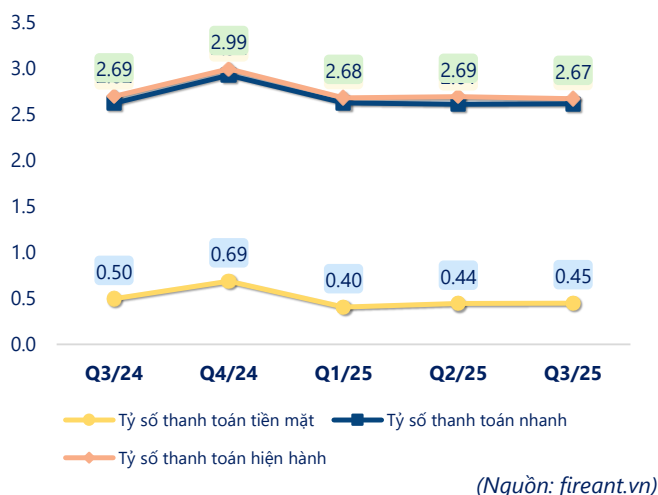
Tăng trưởng chi phí



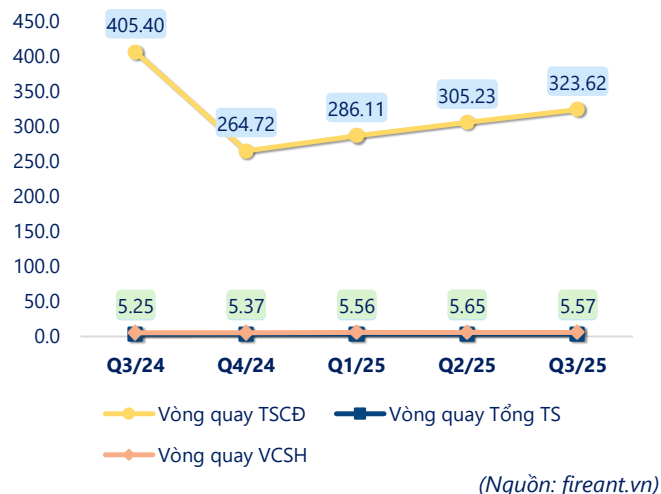
Tỷ suất lợi nhuận



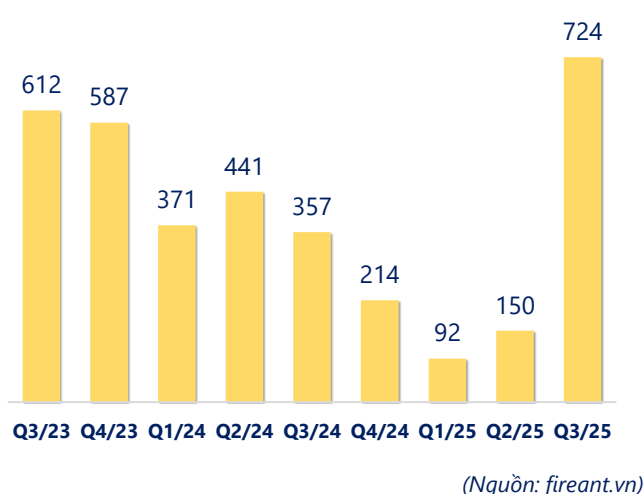
Chỉ số thanh khoản



Vòng quay tài sản



EPS



KẾT QUẢ KINH DOANH (tỷ VNĐ)	Q3/25	Q3/24	Thay đổi YoY	9T 2025	9T 2024	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	125	127	-1.4%	362	349	4.0%
Giá vốn hàng bán	119	121	-1.8%	345	332	3.9%
Lợi nhuận gộp	6.49	5.36	21.1%	17.8	16.7	6.9%
Doanh thu HĐTC	1.21	1.08	12.1%	3.48	3.31	5.2%
Chi phí TC	0.60	0.57	4.7%	1.70	1.44	17.9%
Chi phí lãi vay	0	0.00		0	0	
LN trong công ty LKLD	0	0.00		0	0	
Chi phí bán hàng	2.86	2.84	0.7%	8.65	8.54	1.3%
Chi phí QLDN	-1.90	2.95	-164%	3.87	8.47	-54.4%
LN thuần từ HĐKD	6.15	0.08	7582%	7.08	1.53	364%
Lợi nhuận khác	-1.25	0.03	-4272%	-1.18	0.07	-1770%
LN trước thuế	4.89	0.11	4349%	5.90	1.60	269%
Lợi nhuận sau thuế	3.52	0.08	4303%	4.31	1.25	246%
LNST của CĐ cty mẹ	3.52	0.08	4303%	4.31	1.25	246%

(Nguồn: fireant.vn)

